uigeli.xyz ĐỀ 8	ĐỀ ÔN TẬP HỌC KỲ I MÔN: ĐỊA LÍ 10

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM: 5điểm.

Câu 1. Nguồn năng lượng sinh ra nội lực **không** phải là do
A. sự phân huỷ các chất phóng xạ. **B.** các phản ứng hoá học khác nhau.
C. bức xạ từ Mặt Trời đến Trái Đất. **D.** sự dịch chuyển các dòng vật chất.

Câu 2. Mảng kiến tạo nào sao đây toàn là vỏ đại dương?
A. Mảng Ấn Độ- Ô-xtrây-li-a **B.** Mảng Nam Mĩ.
C. Mảng Phi. **D.** Mảng Thái Bình Dương.

Câu 3. Ngoại lực có nguồn gốc từ
A. bức xạ của Mặt Trời. **B.** bên trong Trái Đất.
C. lực hút của Trái Đất. **D.** nhân của Trái Đất.

Câu 4. Sử dụng thủy triều **không** nhằm mục đích chủ yếu nào sau đây?
A. Nuôi trồng thủy sản. **B.** Sản xuất điện năng.
C. Giao thông vận tải. **D.** Giảm thiểu hạn hán.

Câu 5. Thành phần chính trong không khí là khí
A. Nitơ. **B.** Cacbonic. **C.** Hơi nước. **D.** Ô xi.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây đúng về sự thay đổi nhiệt độ nước biển theo thời gian?
A. Mùa đông có nhiệt độ cao hơn mùa thu.
B. Ban ngày có nhiệt độ thấp hơn ban đêm.
C. Buổi trưa có nhiệt độ thấp hơn buổi chiều.
D. Mùa hạ có nhiệt độ cao hơn mùa đông.

Câu 7. Phương pháp kí hiệu dùng để thể hiện các đối tượng
A. tập trung thành vùng rộng lớn. **B.** di chuyển theo các hướng bất kì.
C. phân bố theo những điểm cụ thể. **D.** phân bố phân tán, lẻ tẻ, rời rạc.

Câu 8. Lãnh thổ Việt Nam nằm hoàn toàn trong múi giờ số mấy?
A. 5. **B.** 6. **C.** 7. **D.** 8.

Câu 9. Các vành đai khí áp nào sau đây là áp thấp?
A. Chí tuyến, ôn đới. **B.** Cực, chí tuyến.
C. Xích đạo, chí tuyến. **D.** Ôn đới, xích đạo.

Câu 10. Khi Mặt Trăng, Mặt Trời và Trái Đất ở vị trí như thế nào thì dao động của thủy triều nhỏ nhất?
A. Vuông góc. **B.** Thẳng hàng. **C.** Vòng cung. **D.** Đối xứng.

Câu 11. Nước trên lục địa gồm nước ở
A. trên mặt, nước ngầm. **B.** băng tuyết, sông, hồ.
C. nước ngầm, hơi nước. **D.** trên mặt, hơi nước.

Câu 12. Gió mùa thường hoạt động ở đâu?
A. Đới nóng. **B.** Đới lạnh. **C.** Đới ôn hòa. **D.** Đới cận nhiệt.

Câu 13. Trong học tập, bản đồ là một phương tiện để học sinh
A. học thay sách giáo khoa.
B. xác định vị trí các bộ phận lãnh thổ trong bài.
C. thư giãn sau khi học xong bài.
D. học tập, rèn luyện các kĩ năng địa lí.

Câu 14. Ý nghĩa của hồ đầm đối với sông là

A. nhiều thung lũng. **B.** điều hoà chế độ nước.

C. giảm số phụ lưu sông. **D.** tạo địa hình dốc.

Câu 15. Đặc trưng của đất (thổ nhưỡng) là

A. vụn bở. **B.** độ ẩm. **C.** độ phì. **D.** tơi xốp.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5điểm)

Câu 1.(2điểm): Giải thích tình hình phân bố mưa ở các khu vực xích đạo và chí tuyến?

Câu 2. (2điểm). Trình bày đặc điểm cơ bản của gió Mậu dịch?

Câu 3.(1điểm). Ảnh hưởng của dòng biển tới tự nhiên và kinh tế?

------ HẾT ------

ĐÁP ÁN

I.PHẦN TRẮC NGHIỆM:5 điểm

1	2	3	4	5
C	D	A	D	A
6	7	8	9	10
D	C	C	D	A
11	12	13	14	15
A	A	D	B	C

II.PHẦN TỰ LUẬN : 5 điểm

Câu 1.(2điểm): Giải thích tình hình phân bố mưa ở các khu vực xích đạo và chí tuyến?

- Xích đạo mưa nhiều nhất, vì: có khí áp thấp, dòng biển nóng hoạt động, đường xích đạo đi qua phần lớn bề mặt là biển và đại dương hoặc các khu rừng xích đạo ẩm, có nhiệt độ cao hơi nước bốc lên nhiều…
- Chí tuyến mưa tương đối ít, vì có khí áp cao, gió mậu dịch hoạt động, diện tích lục địa lớn…

Câu 2. ***(2điểm). Trình bày đặc điểm cơ bản của gió Mậu dịch?***

- Khu vực hoạt động: Áp cao cận nhiêt về áp thấp xích đạo.
- Hướng thổi: BCB là đông bắc, BCN là đông nam.
- Thời gian hoạt động: quanh năm.
- Tính chất: khô.

Câu 3.(1điểm). Ảnh hưởng của dòng biển tới tự nhiên và kinh tế?

+ Ảnh hưởng tới khí hậu ven bờ: nơi có dòng biển nóng chảy qua thì mưa nhiều, nơi có dòng biển lạnh chảy qua thì mưa ít.

+ Nơi gặp gỡ giữa dòng biển nóng và lạnh thường có nhiều sinh vật phù du, nguồn thức ăn dồi dào cho cá, tôm…hình thành nên các ngư trường lớn.

+ Phát triển giao thông vận tải biển.

+ Vận chuyển vật liệu (phù sa) bồi đắp địa hình ven biển.